

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ:

- Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Điều 463 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Danh mục án phí và lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết.
- Luật Thi hành án dân sự.
- Biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 07 năm 2022 về việc các đương sự đã thực sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 154/2021/TLST-DS ngày 15 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 07 năm 2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành và ngày đương sự vắng mặt nhận được biên bản hoà giải thành hợp lệ có ý kiến bằng văn bản gửi Tòa án, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội (MB); Địa chỉ trụ sở chính: Số 18, phố Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

- *Người đại diện theo pháp luật*: Ông Lê Hữu Đức - Chủ tịch HĐQT.

- *Pháp nhân đại diện theo ủy quyền*: Công ty TNHH Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội - MBAMC (*Theo Quyết định số*

154/UQ.MB-MBAMC-HĐQT ngày 18/03/2021); Địa chỉ liên hệ : Số 3, phố Liễu Giai, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- *Người đại diện theo pháp luật:* Ông Phạm Văn Phòng - Tổng Giám đốc.

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Bà Lê Thị Thanh Nga - Phó Phòng phụ trách tổ tụng (Theo Văn bản ủy quyền số 4357/UQ-MBAMC ngày 06/07/2021).

- *Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng:* Bà Đỗ Thị Trang - Chuyên viên xử lý nợ Công ty MBAMC (Theo Văn bản ủy quyền số 5804/UQ-MBAMC-XLN ngày 30/09/2021).

2. *Bị đơn:* Bà Phạm Thị Hồng Thắm, sinh năm 1979 và ông Vương Xuân Thành, sinh năm 1969 (*Là chồng bà Thắm*); Trú tại địa chỉ: Thôn Mạch Lũng, xã Đại Mạch, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Phạm Thế Thanh, sinh năm 1976; Trú tại địa chỉ: Khu 13, xã Tiền Phong, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: Phòng 501, chung cư 172, phố Trần Bình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tạm tính đến ngày 07 tháng 07 năm 2022, bà Phạm Thị Hồng Thắm, ông Vương Xuân Thành còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội (Từ nay gọi tắt là Ngân hàng MB) số tiền vay theo Hợp đồng tín dụng trung và dài hạn số: 8720.15.057.2361094.TD; Khế ước nhận nợ số: LD1514703209; Đơn đề nghị vay vốn và Đơn đề nghị giải ngân ngày 26 tháng 05 năm 2015 là:

+ Nợ gốc : 1.416.690.000đ

+ Nợ lãi trong hạn: 209.908.600đ

+ Nợ lãi quá hạn : 14.084.433đ

Tổng cộng: 1.642.335.399đ

(Một tỷ, sáu trăm bốn mươi hai triệu, ba trăm ba mươi lăm ngàn, ba trăm chín mươi chín đồng).

2.2. Ngân hàng MB thỏa thuận cho bà Phạm Thị Hồng Thắm và ông Vương Xuân Thành trả toàn bộ các khoản nợ gốc và lãi suất nêu trên chậm nhất vào ngày 15 tháng 08 năm 2022.

2.3. Bà Phạm Thị Hồng Thắm và ông Vương Xuân Thành vẫn phải tiếp tục chịu lãi quá hạn phát sinh trên số dư nợ gốc kể từ ngày 08 tháng 07 năm 2022, theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký giữa hai bên cho đến khi trả hết nợ tại Ngân hàng MB.

2.4. Trường hợp bà Phạm Thị Hồng Thắm và ông Vương Xuân Thành không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đúng với cam kết nêu trên thì Ngân hàng MB có quyền xử lý tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật hoặc yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm là: Căn hộ chung cư số 501, diện tích 117,4m², thuộc: Chung cư 9 tầng, dự án Khu nhà ở để bán Mỹ Đình, số 172, phố Trần Bình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

2.5. Về án phí: 61.270.000đ (Sáu mươi một triệu, hai trăm bảy mươi ngàn đồng) (Làm tròn số), được miễn nộp $\frac{1}{2}$ = 30.635.000đ (Ba mươi triệu sáu trăm ba mươi lăm ngàn đồng), còn lại 30.635.000đ (Ba mươi triệu sáu trăm ba mươi lăm ngàn đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm), bà Phạm Thị Hồng Thắm và ông Vương Xuân Thành phải nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Hoàn lại cho Ngân hàng MB 28.670.000đ (Hai mươi tám triệu, sáu trăm bảy mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2020/0045583 ngày 15 tháng 10 năm 2021, do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội trả.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp Quyết định thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND, huyện Đông Anh;
- TAND TP. Hà Nội;
- Chi cục THADS, huyện Đông Anh;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Lân

